

Số: 100/2018/QĐST- DS

Biên Hòa, ngày 19 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 475/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần xây dựng Thương mại dịch vụ Đ;

Địa chỉ: đường Nc, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn B, Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: bà Phùng Đ, sinh năm: 1982.

Theo văn bản ủy quyền ngày 25/5/2018.

Bị đơn: Ông Lương Văn V, sinh năm 1977.

HKTT: xã V, huyện Đ, Tỉnh T.

Địa chỉ: Nhà không số, Khu phố 3, phường L, TP. B, Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lương Văn V phải thanh toán cho Công ty Cổ phần xây dựng Thương mại dịch vụ Đ số tiền nợ gốc là 218.540.000đ, tiền lãi là 49.872.020đ. Tổng cộng số tiền 268.412.020đ (hai trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm mười hai nghìn không trăm hai mươi đồng).

Về án phí: Ông V phải nộp 6.710.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành. Hoàn trả Công ty Cổ phần xây dựng Thương mại dịch vụ Đ số tiền

đã nộp tạm ứng án phí 6.711.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 008812 ngày 07/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND TP. Biên Hòa;
- THA DS TP. Biên Hòa;
- TAT.Đ
- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Thị Phương Hảo